



BẢO GIẢNG KHỐI 1 - THÁNG 10

HÒA HỢP

(29/09/2025 - 31/10/2025)

MÔN HỌC	TUẦN		KIẾN THỨC
TIẾNG VIỆT - VĂN	6	29/09 - 03/10	Âm P, Ph Âm S, X Âm Q, q, qu, Y y Âm Gi Ôn tập - kể chuyện: Khỉ và sư tử Đồng cảm với cậu bé đánh giày
	7	06/10-10/10	Vần ao, eo Vần au, âu Âm Â, âu Vần iu, ưu Ôn tập - kể chuyện: Rùa và Thỏ Đồng cảm với cậu bé bán vé số
	8	13/10-17/10	Vần ai, oi Vần ôi, ơi Vần ui, ưi Vần ay, ây Ôn tập - kể chuyện: Cho nhau đồ chơi Đồng cảm với người trong bệnh viện
	9	20/10-24/10	Vần ac, âc Âm ă, vần ăc Vần oc, ôc Vần uc, ưc Ôn tập - kể chuyện: Bọ rùa đi học Đồng cảm với người bán hàng rong
	10	27/10-31/10	Vần at, ăt Vần et, êt Vần ot, ôt, ơt Vần ut, ưt Ôn tập - kể chuyện: Sóc và dúi Đồng cảm với cậu bé nhặt rác kiếm sống
TOÁN	6	29/9 - 03/10	Các dấu =, >, < (3 tiết)
	7	06/10-10/10	Các số 6,7,8,9 (3 tiết)
	8	13/10-17/10	Số 0 Số 10 Tách gộp các số trong phạm vi 10



	9	20/10-24/10	Tách gộp các số trong phạm vi 10 (2 tiết) Ôn tập các số từ 0 - 10
	10	27/10-31/10	Em làm được những gì?
ĐẠO ĐỨC	6	29/9 - 03/10	Anh chị em quan tâm, giúp đỡ nhau
	7	06/10-10/10	Tự giác làm việc ở trường (tiết 1)
	8	13/10-17/10	Tự giác làm việc ở trường (tiết 2)
	9	20/10-24/10	Tự giác làm việc ở nhà (tiết 1)
	10	27/10-31/10	Tự giác làm việc ở nhà (tiết 2)
TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI	6	29/9 - 03/10	Gia đình của em
	7	06/10-10/10	Sinh hoạt trong gia đình
	8	13/10-17/1	Nhà ở của em
	9	20/10-24/10	Đồ dùng trong nhà
	10	27/10-31/10	Ôn tập chủ đề Gia đình
TIẾNG ANH (ESL)	6	29/09-03/10	* Online practice * Beehive Unit 2. My things - Review Lesson 4. Story (WB - pages: 22-23) - Lesson 6. Project (SB - page: 16) * Math & Science - Comparing with 10 (SB - pages: 14-15) * Cambridge YLE - Starters 1 - Test 1 - Listening Part 3,4 (SB - pages: 8-10)
	7	06/10-10/10	* Full-moon Festival * Beehive Unit 2. My things - Review Unit 2 (SB - page: 29; WB - pages: 26-27) Unit 3. Fun with friends - Lesson 1. Words (SB - pages: 32-33; WB - page: 28) - Lesson 2. Grammar (SB - pages: 34-35; WB - page: 30) * Phonics smart 1 - Unit 4. Dd - Lessons 1-4 (SB - pages: 18-21)



	8	13/10-17/10	* Beehive Unit 3. Fun with friends - Review Lessons 1&2 (WB - pages: 29; 31) * Review for Midterm Test 1 * Cambridge YLE - Starters 1 - Test 1 - Speaking Part 1,2,3,4 (SB - pages: 44-45)
	9	20/10-24/10	* Beehive Unit 1&2 - Unit quiz Unit 3. Fun with friends - Lesson 3. Words and Grammar (SB - pages: 36, 37) - Review Lesson 3 (WB - pages: 32, 33) - Lesson 5. Skills and culture (SB - pages: 40, 41) * Mid-term Test 1 * Cambridge YLE - Starters 1 - Test 1 - Reading & Writing Part 1 (SB - pages: 11-12)
	10	27/10-31/10	* Beehive Unit 3. Fun with friends - Lesson 4. Story (SB - pages: 38, 39) - Review Lesson 4. Story (WB - pages: 34, 35) - Review Lesson 5. Skills and culture (WB - pages: 36, 37) - Lesson 6. Project (SB - page: 42) Test correction * Cambridge YLE - Starters 1 - Test 1 - Reading & Writing Part 2 (SB - page: 13)
GIÁO DỤC CẢM XÚC XÃ HỘI (HARMONY)	6	29/9 - 03/10	Suy nghĩ như sâu bướm
	7	06/10-10/10	Luyện tập chương 1: Trở thành phiên bản tốt nhất của chính mình
	8	13/10-17/10	Ôn tập giữa học kỳ 1
	9	20/10-24/10	Giới thiệu chương 2: Tôn trọng giá trị của nhau
	10	27/10-31/10	Tôn trọng sự khác biệt
TIN HỌC	6	29/09 - 03/10	Thực hành: Rèn luyện kỹ năng dùng chuột



	7	06/10 - 10/10	Làm quen với bàn phím – phân biệt phím chữ, số, cách, Enter
	8	13/10 - 17/10	Gõ phím theo mẫu
	9	20/10 - 24/10	Thực hành: Luyện gõ phím
	10	27/10 - 31/10	An toàn khi sử dụng thiết bị học tập
RÈN LUYỆN QUÂN ĐỘI	6	29/9 - 03/10	Rèn luyện đội hình đội ngũ - Tập hợp hàng dọc, dóng hàng, điểm số báo cáo - Tư thế nghỉ nghiêm - Quay trái phải, đằng sau - Tư thế ngồi xuống - ngồi thả lỏng, đứng theo khẩu lệnh - Chạy tiếp sức
	7	06/10-10/10	Huấn luyện sasuke Có sasuke - Đu thanh tay trượt - Đi trên lốp xe treo đứng - Bò trườn dưới hàng rào - Leo thang dây đứng Không có sasuke - Chống đẩy, bật xa tại chỗ (liên hoàn) - Gập bụng
	8	13/10-17/10	Rèn luyện đội hình đội ngũ - Tập hợp hàng dọc, dóng hàng, điểm số báo cáo - Tiến lùi trái phải - Quay trái phải - Nhảy lò cò tiếp sức



	9	20/10-24/10	Huấn luyện sasuke Có sasuke - Đu thanh tay trượt - Đi trên lốp xe treo đứng - Bò trườn dưới hàng rào - Leo thang dây đứng không có sasuke - Bật từ dưới lên lốp xe cao 50cm - Chạy nhanh về đích 30m
	10	27/10-31/10	Rèn luyện đội hình đội ngũ - Tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số báo cáo - Quay bên phải, quay trái, đằng sau - Chạy bền 200m
BƠI LẶN	6	29/9 – 03/10	Kỹ thuật chân trườn sấp
	7	13/10 – 17/10	Kỹ thuật chân trườn sấp
	8	13/10 – 17/10	Kỹ thuật chân trườn sấp
	9	20/10 – 24/10	Kỹ thuật chân trườn sấp
	10	27/10 - 31/10	Kỹ thuật chân trườn sấp
SINH TỒN	6	29/9 - 03/10	Kỹ năng chăm sóc sức khỏe
	7	06/10-10/10	Cách buộc dây quần và dây giày 1
	8	13/10-17/10	Cách buộc dây quần và dây giày 2
	9	20/10-24/10	Nhận biết loại côn trùng
	10	27/10-31/10	Nhận biết loại côn trùng
VÕ THUẬT	6	29/09 - 03/10	Ôn tập bộ tấn
	7	06/10 - 10/10	Bộ Sơn - Thôi sơn - Đảo sơn
	8	13/10 - 17/10	Bộ Sơn - Đãng sơn - Bạt sơn - Giáng sơn
	9	20/10 - 24/10	Ôn tập bộ sơn

	10	27/10 - 31/10	Bộ sơn - Hạ sơn - Hoành sơn
ÂM NHẠC	6	29/9 - 03/10	- Ôn tập 3 nốt Đồ (C), Rê (D), Mi (E) trên khuông nhạc và kí hiệu bàn tay. - Trường độ: Nốt đen và trắng
	7	06/10-10/10	- Học hát: "Cô Giáo Em"
	8	13/10-17/10	- Ôn hát "Cô giáo em" - Tìm hiểu về trống nhỏ - gõ mặt trống, trống kẹo
	9	20/10-24/10	- Ôn tập bài đọc nhạc: Bậc thang Đồ - Rê - Mi trên khuông nhạc và ký hiệu bàn tay. - Vận dụng sáng tạo: Cao - Thấp.
	10	27/10-31/10	- Kể chuyện âm nhạc: "Nai Ngọc" - Bài đọc nhạc: Bậc thang Đồ - Rê - Mi - Vận dụng - sáng tạo: To nhỏ
MỸ THUẬT	6	29/09 - 03/10	Vẽ ngôi nhà kết hợp khung cảnh thiên nhiên
	7	06/10 - 10/10	Ghép hình nhà
	8	13/10 - 17/10	Quy ước về gấp giấy và gấp hình
	9	20/10 - 24/10	Ngày và đêm
	10	27/10 - 31/10	Nắng và mưa